

ĐỘC ĐÁO TRÊN TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC LỰ Ở LAI CHÂU

UNIQUE CHARACTERISTICS ON TRADITIONAL APPARATUS OF LU ETHNIC PEOPLE IN LAI CHAU

*Điền Thị Hoa Hồng**

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 04/11/2020
Ngày nhận kết quả phản biện đánh giá: 04/3/2021
Ngày bài báo được duyệt đăng: 28/5/2021

Tóm tắt: Việt Nam là một quốc gia có 54 dân tộc cùng chung sống. Trang phục truyền thống các dân tộc ở Việt Nam đa dạng và phong phú cả về nội dung lẫn hình thức biểu hiện. Người Lự ở Sìn Hồ, Lai Châu là một trong số ít dân tộc vẫn còn bảo tồn và duy trì gần như nguyên bản trang phục truyền thống. Nét độc đáo của trang phục truyền thống không chỉ thể hiện ở chất liệu hay kỹ thuật thể hiện mà hình dáng trang phục, họa tiết và hòa sắc trang trí cũng đóng góp một vai trò rất quan trọng. Bài viết này chủ yếu đi vào nghiên cứu hình dáng, bố cục đường nét và hòa sắc trang trí trên trang phục truyền thống của người Lự.

Từ khóa: Trang phục dân tộc Lự, Dân tộc Lự, bố cục trang phục, trang phục truyền thống.

Abstract: Vietnam is a country with 54 ethnic groups. Traditional costumes of ethnic minorities in Vietnam are diverse and rich in both content and form of expression. The Lu people in Sin Ho, Lai Chau are one of the few ethnic groups that still preserve and maintain their original traditional costumes. The uniqueness of the traditional costume is not only reflected in the material or technique of expression, but the texture, shape as well as the motifs and decorative colors also play a very important role. This article mainly goes into researching design structure and décor on traditional Lu people's attire.

Keywords: Lu ethnic costume, Lu ethnic group, costume layout, traditional costumes.

I. Đặt vấn đề

Lai Châu là một trong những tỉnh miền núi phía Tây Bắc Việt Nam, phía đông bắc giáp Lào Cai; phía đông nam, tây nam và tây bắc giáp tỉnh Điện Biên; phía bắc Lai Châu giáp với tỉnh Vân Nam của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa với đường

biên giới dài 311 km. Trên địa bàn tỉnh có hai cửa khẩu quốc gia hiện đang được xây dựng thành hai khu kinh tế cửa khẩu thông thương với Trung Quốc. Là nơi có nhiều dân tộc thiểu số sinh sống như Thái, Giáy, Lào, Lự, Mảng, Kháng, Khơ mú, Mông, Dao, Hà Nhì, La Hủ, Công, Si La...

* Khoa Tạo dáng Công nghiệp, Trường Đại học Mở Hà Nội

Theo nhiều nguồn sử liệu còn lưu lại đến ngày nay, người Lự có vốn có nguồn gốc ở Xíp Xoong Păn Na (Vân Nam, Trung Quốc), di cư vào Việt Nam vào khoảng thế kỷ XII sau công nguyên. Họ là một trong những cư dân có mặt sớm nhất tại vùng thung lũng Mường Thanh (tỉnh Điện Biên ngày nay). Trong quá trình đấu tranh sinh tồn và phát triển, họ đã để lại nhiều dấu ấn, chứng tích như thành Tam Vạn (Xam Mứn), ruộng Nà Lự... ở vùng này. Khoảng đầu thế kỷ XIII, thủ lĩnh Lạng Chượng đem quân từ Mường Lò tiến vào chiếm Mường Thanh, người Lự bị đẩy vào thế phụ thuộc và tiếp tục thiên di về phía nam, xuyên sang nước bạn Lào. Theo một số tài liệu ghi chép được của người Lự thì họ đến Phong Thổ và Sìn Hồ thuộc tỉnh Lai Châu tương đối muộn - thế kỷ XVIII, sinh sống tập trung tại hai bản Pậu và Phiêng Chá. Dân tộc Lự có tiếng nói riêng tạo nên bản sắc văn hóa đặc trưng. Bên cạnh đó, họ còn học và sử dụng một số tiếng của người Thái, Lào, Mông. Hiện nay, dân tộc Lự ở Lai Châu có 1.378 hộ, 6.733 người, chiếm 1,49% dân số toàn tỉnh Lai Châu, phân bố tập trung ở 2 huyện đó là huyện Tam Đường và huyện Sìn Hồ, xen kẽ với người Thái, người Khơ Mú ở huyện Than Uyên. Người Lự ở Lai Châu tập trung đông nhất là ở xã Bản Hòn, huyện Sìn Hồ với các giá trị văn hóa truyền thống người Lự nơi đây vẫn còn lưu giữ được những nét nguyên bản. Trang phục là một trong những nét độc đáo của người Lự, nó thể hiện sức sáng tạo, sự khéo léo và văn hóa, thẩm mỹ nghệ thuật của người con gái Lự. Trang phục Lự có một nét đẹp dung dị, trầm tĩnh, hòa sắc nhã nhặn và mang tính hiện đại... Điều này đã tạo cho trang phục của dân tộc Lự có nét riêng biệt và ấn tượng.

II. Cơ sở lý thuyết

Bài viết áp dụng Cơ sở lý thuyết văn hóa vùng làm cơ sở lý thuyết nền tảng để nghiên cứu. Do trang phục truyền thống người Lự được hình thành và ảnh hưởng bởi chính tập quán, lối sống và văn hóa truyền thống của họ, đến nay điều đó vẫn được duy trì và bảo tồn gần như nguyên vẹn.

III. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Phương pháp thống kê, mô tả

Liệt kê các họa tiết, màu sắc, các dạng thức trang phục dân tộc Lự. Qua đó, hệ thống những đặc điểm cơ bản trong tạo hình của trang phục truyền thống dân tộc Lự..

3.2. Phương pháp so sánh, đối chiếu

Thực hiện so sánh trang phục dân tộc Lự với trang phục các dân tộc khác trong cùng khu vực, cùng lãnh thổ để nêu lên những nét riêng của trang phục dân tộc Lự.

3.3. Phương pháp phân tích

Từ những tư liệu đã thu thập được nhóm nghiên cứu sẽ phân tích để làm rõ sự xuất hiện, ý nghĩa biểu trưng của hình thức trang trí, họa sắc, kiểu dáng trang phục.

3.4. Phương pháp tổng hợp

Hệ thống một cách khái quát nhất các hình thức trang phục, họa sắc của trang phục dân tộc Lự.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Nét đặc trưng trong hình dáng trang phục dân tộc Lự

4.1.1. Hình - khối trên trang phục phụ nữ Lự

Trên trang phục thì hình khối trang phục luôn tạo ra kiểu dáng và đường nét

vận động trên hình khối là ngôn ngữ truyền tải tốt nhất về đẹp của nó. Một điểm chung nổi bật dễ dàng nhận thấy đó là cấu trúc kiểu dáng chung của bộ trang phục nữ dân tộc Lự: bao giờ cũng may thắt phần trên, loe phân dưới tạo dáng “*thắt đáy lưng ong*” – một nét đẹp truyền thống Á Đông. Người phụ nữ Lự dụng điều này để tôn lên vẻ đẹp đầy nữ tính của mình, đây cũng chính là nét duyên tiềm ẩn trên trang phục của họ.

4.1.2. Áo

Mang một kết cấu đặc biệt với cổ áo năm thân, vạt vạt chéo. Bộ trang phục của phụ nữ Lự được tạo dáng khỏe khoắn, đơn giản nhưng vẫn thể hiện được nét đẹp nữ tính. Chiếc áo phía gồm bốn thân, ghép liên kết với nhau từ sáu miếng vải. Cổ áo liền với nẹp ngực gồm năm miếng vải khâu cầu kì các màu khác nhau tạo thành. Tay áo dài thon dần về phía cổ tay và viền một vòng vải hoa nhỏ, sát nách thêu hoa văn chạy vòng quang ống tay. Trên thân áo thêu một đường chỉ nhỏ hình giống trúc chạy từ cổ thẳng xuống vạt áo. Hai bên vạt áo đính hai dây vải hoa, dải dây bên sườn phải có năm tua bằng sợi len các màu. Khi mặc, người ta vắt chéo thân bên trái sang phía sườn phải và buộc hai dây vải với nhau, dây được buông thông tới gần đầu gối, khi bước đi hai dải dây nhún nhảy, dung đưa tạo nên sự uyển chuyển của người phụ nữ. Để mang lại sự vui tươi, thích thú và tăng tính hấp dẫn cho chiếc áo, họ đã khéo léo đan xen và tạo điểm nhấn bằng cách sử dụng hình rẽ quạt ở phần đuôi áo, đây là một trong những nét ẩn tượng trên bộ trang phục khiến trang phục trở nên mềm mại. Hướng của hình được đặt ngược thu hút ánh nhìn dồn về điểm nhấn ở eo – một cách lôi kéo điểm nhìn.

4.1.3. Váy

Được tạo từ ba miếng vải hình ống khác nhau và chia làm ba phần gồm: cạp, thân và chân váy... Cạp váy không trang trí hoa văn. Thân váy cải hoa văn thành hai phần rõ rệt. Nửa thân trước tiếp giáp với thân váy bằng vải màu nâu sẫm... Hàng ngày, phụ nữ thường mặc từ hai đến ba chiếc váy cùng một lúc. Chúng được lồng vào nhau thành nhiều tầng, cách nhau từ 3 - 4 cm theo chiều cao dần. Họ quan niệm rằng, mặc như vậy vừa đẹp vừa kín đáo, có thể thay đổi cho nhau khi chiếc váy mặc ngoài đã cũ... Không những thế để phát huy hết vẻ đẹp của người phụ nữ, người Lự đã sử dụng *kết cấu tầng lớp* cho chiếc váy, họ mặc lồng những chiếc váy có độ dài, ngắn khác nhau (thường mặc từ 2 – 3 tầng). Chiếc váy ngắn ở phía trên và ngoài cùng và chiếc váy trong cùng là chiếc váy dài nhất, kéo đến tận mắt cá chân. Sự kết hợp này tạo độ phình ra ở giữa và thon dần xuống chân, khiến đôi chân trông dài ra tạo dáng thanh mảnh cho người phụ nữ. Độ dài nhất của váy chỉ kéo dài đến mắt cá chân để lộ gót chân của người phụ nữ khi bước đi, đây là một chi tiết làm duyên, mang đậm tính thẩm mỹ đầy nữ tính của người con gái Lự. Dáng váy là dáng chữ A có độ loe vừa phải, đơn giản thuận tiện cho sự vận động hàng ngày của người Lự.

4.1.4. Đường nét, bố cục trên trang phục

Một trong những yếu tố nên thành công đối với kết cấu của bộ trang phục không chỉ là hình khối và còn do đường nét. Đường nét trên trang phục là sự truyền tải đầy cảm xúc trên trang phục. Từ cách kết hợp đường nét, chúng ta phần nào hiểu được ngôn ngữ trên trang phục của người phụ nữ Lự.

Đường thẳng làm cho trang phục trông dài hơn, đường ngang mang lại cho trang phục cảm giác rộng hơn. Các đường nét thẳng cho cảm giác cứng, đường cong cho cảm giác mềm mại, những nét dày thể hiện sự cứng cáp, nét mảnh nhẹ nhàng. Đường nét có chiều đi lên tạo cảm giác hưng phấn, những đường đi xuống tạo cảm giác trầm lắng, đường gấp khúc tạo cảm giác suy tư, đường zích zắc tạo cảm giác ngoằn ngoèo... Đường nét theo chiều dọc làm cho thân hình cao và thanh mảnh hơn... Khi phân tích những đường nét kết cấu trên chiếc áo của người Lự, nhận thấy, họ rất chú trọng đến các chi tiết ngắt và nối tiếp của hình. Áo gồm các đường cắt thẳng, đường xiên tạo cảm giác cứng, mạnh mẽ nhưng thêm vào đó, người Lự khéo léo dùng đường cong lượn ngang qua – kết cấu cổ áo năm thân vắt chéo – với các đường trang trí to, nhỏ khác nhau tạo sự mềm mại, duyên dáng cho chiếc áo. Ngoài ra, họ cũng chú ý đến việc phô diễn vẻ đẹp của người phụ nữ, vạt cổ kéo dài đến đúng ngang eo thì ngắt và tiếp theo đó là đường cong uốn lượn ngang eo mà người Lự gọi đó là “*con suối uốn lượn*” – chính điều đó là điểm nhấn chính quan trọng và nổi bật trên chiếc áo. “*Con suối uốn lượn*” là một chi tiết đầy sáng tạo và tượng hình, nó bao gồm rất nhiều các đường cong nhỏ, dày, mỏng khác nhau... lượn đều quanh thân áo mang đến sự thay đổi về nhịp điệu khác nhau. Khi người con gái Lự xuất hiện thì chính “*con suối uốn lượn*” ở ngang eo đó tạo cho người mặc có dáng đi mềm mại và duyên dáng. Đó là một trong những chi tiết đầy sáng tạo trong kết cấu của bộ trang phục.

Bố cục đường nét được thể hiện rõ ràng nhất trên chiếc váy của người phụ nữ Lự. Sự thay đổi mật độ của các đường nét cũng

gây những cảm xúc khác nhau, đường nét dày sẽ tạo cảm giác nặng và ngược lại ít đường nét sẽ tạo cảm giác nhẹ nhàng. Những đường nằm ngang xuất hiện chiếm đa số trên bố cục của trang phục của người Lự. Những đường ngang mang lại tính ổn định, cân bằng, Song việc xuất hiện nhiều đường nằm ngang thường tạo nên nhịp điệu buồn. Để khắc phục những nhược điểm đó, yếu tố đường dọc và đường xiên được vận dụng tạo ra các hướng đi khác nhau cho nhịp điệu trên bố cục trang phục. Điển hình, có thể nhận thấy điều đó qua bố cục trên chiếc váy của người Lự. Để tiết chế những mảng nằm ngang một cách hiệu quả, các đường dọc trang trí dọc theo thân váy được đưa vào. Điều này không những làm cho dáng váy trở nên thon gọn mà còn làm giảm bớt cảm giác nặng nề của những đường nằm ngang mang đến. Tương tự, trên chiếc áo cũng vậy, các đường nét được tiết giảm và kết hợp hợp lý với nhau tạo vẻ hài hòa trong bố cục của trang phục. Trang phục nữ của người Lự là tổng hợp những hình khối đơn giản, tạo nhiều tầng lớp với nhịp điệu khác nhau.

4.2. Hòa sắc trang trí

Người Lự thuộc nhóm ngôn ngữ Tày – Thái, là cư dân sản xuất lúa nước kết hợp với nương rẫy, bởi vậy trang phục truyền thống của họ là bằng chứng của trình độ sản xuất và tìm tòi thành thạo một số loại cây cối trong thiên nhiên nơi đồng bào sinh sống để làm ra trang phục và tạo màu để nhuộm. Màu sắc được họ ưa thích và dùng phổ biến là *màu chàm*. Màu chàm xen với màu xanh của cây rừng tạo nên sự hài hòa trong màu sắc, thể hiện sự thích nghi của con người với thiên nhiên. Màu chàm mặc khi lao động không bị nhựa cây dây bẩn, nếu bị bẩn cũng dễ giặt sạch. Màu chàm của dân tộc Lự với các tộc người khác cũng có những sắc độ khác nhau, bởi

lẽ cách pha chế màu và cách thức nhuộm chàm ở mỗi tộc người có sự khác nhau như xanh đen, xanh nhạt, tím than... Đối với người Lự thì màu chàm xanh đen được sử dụng chủ yếu để tạo nền cho bộ trang phục. Người Lự cũng rất thích dụng màu sắc trong trang trí. Các màu sắc rực rỡ luôn được kết hợp và sử dụng một cách khéo léo, tinh tế. Mỗi một màu đều hàm ý một ý nghĩa tinh thần riêng phản ánh phần nào cuộc sống cũng như nhận thức về môi trường sống xung quanh. Do sống ở địa hình cao, có khí hậu tương đối lạnh, cũng chính vì lẽ đó mà màu sắc được sử dụng để trang trí bao giờ cũng là những gam màu nóng. Trong việc phối màu sắc người phụ nữ Lự đã biết tận dụng hết sức độ mạnh và yếu của các sắc độ. Chính điều đó đã giúp họ cân chỉnh những sắc độ một cách hợp lý. Cân bằng màu sắc là điều hết sức cần thiết. Sự khéo léo trong việc kết hợp hài hòa màu sắc đó chính là việc sử dụng màu trắng của người Lự trong các mảng trang trí. Màu trắng là màu vô sắc, thuần khiết... ưu điểm của màu trắng mà có thể làm nổi bật bất cứ màu nào khi đứng bên cạnh nó, nhưng việc tiết chế nhiều hay ít và sử dụng ra sao là nhờ sự cảm nhận tinh tế của thị giác khi sử dụng. *Nếu màu đen là màu được sử dụng chủ yếu để làm nền thì trong trang trí màu trắng được người Lự dùng khá nhiều.* Chẳng hạn, ở những đường trang trí chính, khi các đường bên cạnh được sắp xếp các mảng màu tối thì ở chính giữa các màu nóng càng trở nên rực rỡ và nổi bật hơn khi nằm trên nền trắng. Mặt khác, màu trắng cũng giúp tiết chế giữa các màu rực rỡ, khiến chúng không bị chói, rợ... Không những thế các khoảng hở to, nhỏ màu trắng được dùng xen kẽ các lớp trang trí vừa tạo nhịp điệu đồng

thời giúp tách biệt các phần màu sắc được trang trí theo đường. Đôi khi màu trắng cũng được sử dụng theo phương pháp lè màu. Ở những phần trang trí tay áo, thường được ghép vải bằng những màu tối, chính những đường chỉ trắng lè lên, nhẹ nhàng xen kẽ giữa các mảng màu được ghép ấy không những làm nổi bật hơn lên mà còn khiến chúng trở nên sắc nét. Sự kết hợp giữa sáng và tối đây là một trong những thành công lớn mang tính mỹ thuật cao trong cách phối màu trên trang phục của phụ nữ Lự. Việc phối hợp màu sắc không chỉ mang lại cảm giác về thị giác mà còn là những cảm nhận trong tâm lý. Mỗi một đường nét, mảng màu trên trang phục là một sự cảm nhận riêng khác nhau của từng người tạo ra sản phẩm. Chính vì như vậy, nên cách sử dụng màu sắc trong trang trí rất phong phú và đa dạng. *Cảm giác về màu sắc là nói màu sắc đem lại cho người ta sự cảm thụ về thị giác, tâm lý và tinh thần. Mỗi một màu phản ánh một hình thái tâm lý, một cảm nhận khác nhau... Mỗi một cách phối hợp màu sắc sẽ đem đến những cảm nhận khác nhau: có cảm giác lạnh và ấm:* Màu xanh lam, màu xanh dễ khiến cho ta liên tưởng đến bầu trời và mặt nước, nảy sinh cảm giác lạnh nên gọi là màu lạnh. Màu đỏ, màu da cam và màu vàng là ba màu sắc rất dễ liên tưởng đến mặt trời và lửa, từ đó nảy sinh cảm giác nóng, nên gọi là màu ấm. Màu xanh lục và màu tím dễ khiến ta liên tưởng đến màu hoa, lá của cây cối, đó gọi là màu trung tính. Bằng chính những cảm giác ấy lại mang đến sự thâm thấu và thể hiện khác nhau của người làm ra bộ trang phục đó. Chính vì thế đó là những nhịp cảm xúc luôn thay đổi, tạo sự phong phú và ấn tượng trong mỗi một bộ trang phục, đó là

sự tinh tế nhạy bén của mỗi một người con gái Lự khi tạo nên những bộ trang phục bắt mắt và độc đáo ấy.

Hơn thế nữa, cảm giác cứng hay mềm cũng được thể hiện rất rõ qua cảm nhận thị giác về màu sắc trên những trang trí của người Lự. Màu có độ sáng cao và độ thuần khiết vừa phải khiến cho ta có cảm giác mềm mại, ấm áp; màu có độ sáng kém và độ thuần khiết thấp khiến cho ta có cảm giác cứng cáp, nghiêm túc. Dường như hiểu được rất rõ những nguyên lý đó mà chính phương thức trang trí cơ bản trên bộ trang phục được phản ánh rất rõ. Thường những chỗ được sử dụng để làm điểm nhấn như cổ áo, eo, gấu váy được người Lự lựa chọn phối hợp những màu sắc rực rỡ nhằm tô điểm thêm cho nét đẹp nữ tính, mềm mại của người phụ nữ. Để làm tăng độ ấn tượng cho điểm nhấn đó là sự điểm xuyết, xen kẽ những đường trang trí có màu sắc trầm hơn tạo độ sâu, đồng thời mang tính tương hỗ, hỗ trợ làm tăng thêm giá trị thẩm mỹ.

Không chỉ dừng lại ở việc cảm nhận màu sắc bằng tâm lý, bằng thị giác... mà đó còn là những nhận thức về thiên nhiên, về môi trường sống xung quanh đã tồn tại và được hệ thống trong cảm nhận của mỗi người Lự. Thiên nhiên là một mảng màu đầy ý nghĩa. Nó trầm lắng và tỏa sáng bằng sự hòa tan của những sắc màu văn hóa. Tất cả đất, trời, sông, núi, con đèo, rừng cây, khí hậu... đều thể hiện sức sống cùng khả năng nuôi dưỡng, tái sinh văn hóa của chúng. Thiên nhiên là nơi mà con người luôn khao khát được sống trong nó và chinh phục nó. Thiên nhiên được cảm nhận bằng sự hòa điệu tuyệt vời của tâm hồn con người về cả khía cạnh vật chất và tinh thần. Do đó, thiên nhiên là ảnh hình của một không gian

có thực, đang hiện tồn cùng với con người làm thành một thế giới sống đầy ý nghĩa. Với mỗi người Lự thì điều đó càng tồn tại mạnh mẽ. Thiên nhiên là một người bạn vô cùng quan trọng, là đầu mối của mọi nhận thức của người Lự. Mỗi một màu sắc được sử dụng đều có ý nghĩa thể hiện riêng của chính nó. Ví dụ như:

+ Sắc chàm (xanh đen): được xem như là màu của thiên nhiên, màu của núi rừng.

+ Màu xanh lam, xanh nhạt là màu của sông nước, bầu trời.

+ Màu nâu, màu của mặt đất, thân cây, rễ cây...

+ Màu vàng biểu hiện cho ánh sáng mặt trời, sự kết hợp hài hòa giữa con người và thiên nhiên

+ Màu đỏ là màu của lửa, biểu trưng cho sức sống mãnh liệt, cho khát vọng chinh phục thiên nhiên...

- *Hòa sắc trong trang trí hoa văn:*
Nếu so sánh với cách trang trí hoa văn trên trang phục của nhóm ngôn ngữ Tày – Thái thì ta dễ dàng nhận thấy được những vẻ đẹp hiếm có của nghệ thuật trang trí độc đáo của người Lự. Nếu như người Thái thêu hoa văn chủ yếu tập trung ở khăn Piêu, người Tày nhóm Pa Dí, người Nùng Dín trang trí bằng hạt bạc, người Sán Chay trang trí hoa văn trên áo yếm, dây buộc xà cạp, bao phục... thì người Lự chủ yếu sử dụng cách trang trí ghép vải kết hợp với họa tiết thêu thổ cẩm để thể hiện nét đẹp riêng vốn có của mình. Phụ nữ Lự có đôi bàn tay rất khéo léo, họ dệt, may, thêu thùa trang phục cho tất cả các thành viên trong gia đình. Trên nền vải, họ thêu trang trí hoa văn ghép bằng vải màu sắc sỡ, kết hợp với các họa tiết thổ cẩm với từng chi

tiết được làm rất công phu, cầu kì, nổi bật trên sắc đen chàm nhìn hài hòa, đẹp mắt. Chẳng hạn, để những hoa văn trang trí hình học đơn giản ấy – hoa văn ghép vải thêm màu sắc, người Lự đã sử dụng những chỉ màu thêu viền xung quanh không chỉ tạo sự nổi bật cho hình trang trí mà nó còn làm nổi bật thêm những chi tiết nhỏ bé ấy trên trang phục (chỉ màu vàng thường được họ sử dụng để viền bo các chi tiết trang trí). Không chỉ như vậy, việc trang trí kết hợp hài hòa làm tôn thêm vẻ đẹp của họa tiết đó chính là các đường đính sáng lấp lánh trên thân áo. Chúng được khâu kết bằng đồng xu, hoặc được đính bằng cườm kéo dài theo một đường chạy thẳng từ vai đến gấu áo. Bên cạnh đó, các đường thẳng nhỏ chạy vòng theo cổ áo được ghép từ các mảnh vải hoa nhiều màu đã làm cổ áo người Lự thêm phong phú, đây là một trong những điểm đặc trưng trong phong cách trang trí của người Lự. Họ thường lựa chọn những mảnh vải hoa văn có màu sắc trùng với màu nền, khi kết hợp vào trong hệ thống trang trí chúng không làm lu mờ đi những họa tiết hoa văn trang trí chính mà thêm vào đó chính các mảnh ghép bằng vải nhiều màu này lại trở thành nền để tôn lên vẻ đẹp của hình họa tiết chính. Hoa văn trên ống tay thường là những hình lượn sóng đan kết vào với nhau, giữa những điểm giao của các hình được họ đính những miếng vải có màu sắc trầm ấm (đỏ nâu, xanh lam, xanh lá cây đậm...) có hình dáng vừa khớp vào. Đồng thời để làm nổi bật những các hình ghép và che đi những khuyết điểm, các chỉ bọc sáng màu (vàng, trắng) được thêu cẩn thận khiến các hình trang trí nhỏ bé đó nổi bật một cách tự nhiên. Trên cánh tay áo người Lự thường sử dụng những đường cong

chạy đan xen vào nhau tạo nên những hình trang trí độc đáo. Có thể coi đây là một cách hòa sắc sáng tạo ra các hoa văn mới lạ và độc đáo, mang đậm chất hiện đại của người phụ nữ Lự. Các hình hoa văn được sáng tạo từ sự kết hợp của các yếu tố hình học, đường nét cơ bản không quá rườm rà nhưng luôn mang đến sự cô đọng, tinh hiện đại và tinh tế cho trang phục.

- *Hòa sắc trên hoa văn thổ cẩm: Đây* là một nét đặc trưng độc đáo trên trang phục Lự chính là mảng thổ cẩm trang trí trên váy. Chúng đa phần được trang trí bởi hai gam màu cơ bản *đen và trắng*. Đó cũng có thể coi là sự kết hợp mang tính hiện đại, nhưng đậm chất cổ điển. Đến ngày nay, hai gam màu đen và trắng vẫn được ưa chuộng và đam mê, mang tính kích thích cao về cảm xúc thị giác. Các hoa văn thổ cẩm màu đen được dệt trên nền trắng đây tính trang nhã. Việc kết hợp giữa đen và trắng có thể coi là những thủ pháp để sử lý sự tương phản sáng tối, đồng thời cũng làm nảy sinh những phản ứng khác nhau và tạo sự liên tưởng phong phú. Trên mặt vải thổ cẩm, có những lúc người Lự để những khoảng màu trắng lớn làm nền, chính điều này có tác dụng phát xạ ánh sáng rất dễ làm cho mắt bị kích thích, thường được gọi là "huyền thị". Vì thế, mảng trắng trên nền chàm đen có xu hướng mở rộng hơn diện tích thực tế của nó, đưa đường nét màu đen vào sẽ làm giảm lực nở. Nhưng khi tỉ trọng màu trắng lớn lại thường tạo cảm giác trống rỗng thiếu vắng. Đây chính là sự tinh tường trong cảm nhận về màu của phụ nữ Lự. Để tiết chế những mảng màu trắng làm nền lớn đó, họ đã đan xem trong trang trí những mảng màu đen với kích thước to nhỏ khác nhau để kéo lại sự cân bằng. Hình đen trên nền trắng mang

lại cảm giác chắc chắn. Đây có thể coi là những điểm đặc trưng của hội họa truyền thống đã xuất hiện, ẩn chứa trên mảng thổ cẩm trên trang phục. Có thể thấy, người Lự cảm nhận được sự biến hóa độ tương phản mạnh yếu của độ sáng, chính điều này đã giúp họ tiết chế và sử lý tốt khi sử dụng hai màu đen và trắng trong trang trí.

Có thể nói, nghệ thuật trang trí và hòa sắc trên trang phục của người Lự được thể hiện ở chính trong các sắp xếp chi tiết chính phụ rõ ràng và phương pháp phối màu thể hiện luật xa gần. Hòa sắc chính trong phối màu hoa văn trang trí luôn được sử dụng các màu sắc sáng và mạnh; các màu nền thường dùng các màu đồng tông... Vì vậy, khi đặt các họa tiết trang trí trong một tổng thể chúng nâng đỡ làm nổi bật lẫn nhau một cách tự nhiên. Các diện tích và hình dạng các chi tiết hoa văn trang trí cũng có sự tương phản nhất định. Nếu các họa tiết trang trí chính là những hình lớn, chiếm diện tích lớn trong không gian nền thì các hình họa tiết trang trí phụ làm nền được họ tiết giảm một cách hợp lý – lúc này họ thường dùng nhiều hình nhỏ để làm dẫn không gian và tạo được cảm giác thuận mắt. Lúc này hình chính tự động gây được sự chú ý mà không hề bị tách rời trong mối liên kết các trang trí trên bề mặt trang phục.

V. Kết luận

Nhìn chung, trang phục dân tộc Lự là một tổng thể hoàn chỉnh cả về hình khối, đường nét, thể hiện được tính thẩm mỹ trong hòa sắc trang trí. Đó không chỉ là sản phẩm văn hóa, mà còn mang tính mỹ thuật cao, thể hiện sự sáng tạo tinh tế trong tâm hồn người con gái Lự qua mỗi một sản phẩm. Nét riêng biệt trên tạo hình trang

phục cùng sự phối màu tỉ mỉ đã góp phần mang lại tính đặc trưng và độc đáo trên trang phục Lự. Đường nét trên trang phục là sự truyền tải đầy cảm xúc trên trang phục. Từ cách kết hợp đường nét, chúng ta phần nào hiểu được ngôn ngữ trên trang phục của người phụ nữ Lự. Nghệ thuật tạo tác trang phục Lự ẩn chứa nét văn hóa riêng biệt, cùng những quan niệm về thẩm mỹ, mỹ thuật truyền thống của dân tộc Lự. Việc nghiên cứu và giữ gìn trang phục truyền thống dân tộc Lự cũng chính là bảo lưu lại những giá trị thẩm mỹ nghệ thuật của người Lự ở Sìn Hồ, Lai Châu.

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Chu Thái Sơn (2013), *Dân tộc Lự*, Nxb Kim Đồng
- [2]. TS. Đoàn Thị Tình (2010), *Trang phục Việt Nam*, NXB Mỹ thuật
- [3]. Đỗ Thị Hòa (2012), *Trang phục các dân tộc người thiểu số nhóm ngôn ngữ Việt – Mường, Tày – Thái, Ka đai*; NXB Văn hóa dân tộc.
- [4]. Ngô Đức Thịnh, Diệp Trung Bình (chủ biên) (2012), *Trang phục cổ truyền và hoa văn trên vải các dân tộc Việt Nam*, NXB Văn Hóa dân tộc
- [5]. Nguyễn Từ Chi (1996), *Văn hóa và tộc người*, NXB Văn Hóa
- [6]. Hoàng Sơn (chủ biên), Vũ Diệu Trung, Mai Văn Tùng (2006), *Người Lự ở Sìn Hồ Lai Châu*, NXB Văn hóa dân tộc.

Địa chỉ tác giả: Khoa Tạo dáng Công nghiệp, Trường Đại học Mở Hà Nội

Email: dthong_tdcn@hou.edu.vn

